

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày: 29-11-2022

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lưu Xuân Giới và ông Nguyễn Văn Giới.

Thư ký phiên tòa: bà Phùng Thị OA - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: bà Lương Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 116/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Đào Văn M, tên gọi khác không; sinh năm 1983, tại huyện T, thành phố H. Nguyên quán huyện T, thành phố H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: không xác định; nơi cư trú hiện nay: không xác định; nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T sinh năm 1957, trú tại thôn 1, xã C, huyện T, thành phố H và bà Trần Thị S sinh năm 1958, trú tại Trung Quốc; Vợ con chưa có; tiền án không, tiền sự không; bị bắt quả tang ngày 15/7/2022; bị tạm giữ, tạm giam T1 ngày 15/7/2022 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng: A Nguyễn Văn Q, ông Đào Văn T, chị Bùi Thị Yên N, ông Đào Văn T, ông Đào Văn L, A Đỗ Văn H, A Nguyễn Tuấn A.

- Người chứng kiến: bà Nguyễn Thị Nguyên T và bà Phạm Thị T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đào Văn M là người không có nơi cư trú rõ ràng, sinh sống và làm công việc tự do không cố định. Khoảng 20 giờ ngày 14/7/2022 bị cáo M nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã dùng tài khoản zalo có tên là “Đào Thế M” được tạo dựng trên sim số 0359.168.846 gắn vào điện thoại OPPO A54 của bị

cáo để liên hệ đến tài khoản có tên “Đời là vô thường” của người đàn ông tên là Tý sinh sống tại thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để hỏi mua 500.000^d ma túy đá, Tý hẹn Bị cáo đến khu vực cầu Đá Vách thuộc khu vực thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để giao dịch. Bị cáo điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 15G1-216.21 đến nơi khoảng 20 giờ 30 phút bị cáo đứng chờ Tý ở đoạn đường vắng gần trạm thu phí cầu Đá Vách, một lúc sau Tý điều khiển xe Honda Dream, không rõ biển kiểm soát đến, bị cáo đưa Tý một tờ 500.000^d, Tý cầm tiền và đưa bị cáo một túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo cầm và cất giấu vào túi quần phụ bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy về nhà Nguyễn Văn Q sinh năm 1990 ở khu Nội Hoàng Đông, phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng N ă n c om và ngủ tại nhà Q. 08 giờ 30 phút ngày 15/7/2022 Q rử M đi ăn sáng, mỗi người đi một xe, Q đi trước bị cáo M đi sau, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc khu Quế Lạt, bị cáo M bị tổ công tác Công an Đông Triều dừng xe kiểm tra thì phát hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng vụ án: một túi nilon kích thước (3x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine; một điện thoại OPPO A54 gắn sim số 0359.168.846 và sim số 0343.145.846.

Ngoài ra còn thu giữ của bị cáo một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE gắn sim số 0353.130.621; một xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306.

Theo Kết luận giám định số 1168/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng N kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong một túi nilon một đầu có khóa, kích thước (3x3)cm thu giữ của Đào Văn M là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,641gam.

(Methamphetamine nằm trong DA mục IIC, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các dA mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra về phần L lịch bị cáo M còn khai nhận bị cáo sinh ngày 07/10/1983 tại huyện T, thành phố H, học đến lớp 4 tại trường tiểu học C rồi theo mẹ sang Trung Quốc sinh sống. Bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn T sinh năm 1957, hiện đang sinh sống tại thôn 1, xã C, huyện T, thành phố H, có mẹ đẻ là Trần Thị Sì hiện sinh sống tại tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc, có em trai ruột là Đào Văn Tình sinh năm 1987 đang sinh sống bên Trung Quốc cùng mẹ, có em gái là Bùi Thị Yến N sinh năm 1990 hiện đang sinh sống tại huyện T, thành phố H (khi sinh ra gia đình cho người khác nhận nuôi) ngoài ra còn một người em sinh năm 1993 sinh sống cùng mẹ bên Trung Quốc. Bị cáo có hai người chú ruột là Đào Văn L sinh năm 1959 và Đào Văn T sinh năm 1961 cùng trú tại thôn 1, xã C, huyện T, thành phố H và có một người bạn chơi với bị cáo T1 nhỏ là Đỗ Văn H sinh năm 1986, trú tại thôn 1, xã C, huyện T, thành phố H.

Lời khai về phần L lịch của bị cáo phù hợp với quá trình T hành nhận dạng những người thân, quen của bị cáo mà bị cáo khai ra nói trên đều khẳng định bản ảnh nhận dạng số 01 ngày 29/9/2022 người trong ảnh số 1 là Đào Văn M sinh năm 1983 là con trai ông Đào Văn T và bà Trần Thị Sì và đều có lời khai thể hiện nội dung: Đào Văn M là con đẻ ông Đào Văn T và bà Trần Thị Sì, có em ruột là Bùi Thị Yến N, Đào Văn Tình, có chú ruột là Đào Văn L và Đào Văn T và một người bạn T1 nhỏ là Đỗ Văn H. Năm 1993 bị cáo Đào Văn M theo mẹ sang Trung Quốc sinh sống, năm 2017 bị cáo trở về Việt Nam làm công việc tự do, không đăng ký hộ khẩu thường trú, hay tạm trú, không có chỗ ở ổn định, không có giấy tờ tùy thân nào.

Đối với xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21 kèm theo giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306 bị cáo khai nhận mua tại cửa hàng bán xe của A Đỗ Văn H, tại thôn 1, xã C, huyện T với giá 16.200.000 đồng T1 tháng 9/2021 sử dụng cho tới nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bán xe cho bị cáo cũng như phù hợp với lời khai chủ sở hữu tài sản theo giấy đăng ký mô tô xe máy.

Người làm chứng A Nguyễn Văn Q có lời khai trình bày nội dung khoảng 08 giờ ngày 15/7/2022 A Q và bị cáo M sang khu Quê Lát, phường Hoàng Quê ăn sáng, mỗi người đi một xe, khi đi đến khu vực đường liên khu thuộc khu Quê Lát A Q đi phía trước còn bị cáo M đi phía sau thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra, A Q đi thẳng tới quán ăn sáng, sau đó A Q được Công an triệu tập để làm việc, qua làm việc A Q được biết lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trên người bị cáo M có cất giấu ma túy, ngoài ra A Q còn trình bày nội dung A Q và bị cáo M làm bạn quen biết, chơi cùng nhau, M giới thiệu sinh năm 1983, nhà ở huyện T, thành phố H.

Những người chứng kiến bà Nguyễn Thị Nguyên T và bà Phạm Thị T1 cùng có lời trình bày vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 15/7/2022 các bà được cơ quan Công an mời chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi các bà có mặt, người đàn ông bị bắt khai tên là Đào Văn M sinh năm 1983, trú tại xã C, huyện T, thành phố H, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ tại túi quần phụ, phía trước bên phải của M đang mặc có một túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, tại chỗ M khai nhận chất tinh thể màu trắng là ma túy bị cáo mua nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ.

Đối với người đàn ông tên là Tý mà Đào Văn M khai nhận đã mua ma túy của người này ngày 14/7/2022, quá trình điều tra đến nay chưa làm rõ được người này là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác M làm rõ, khi nào làm rõ sẽ ử L sau.

Bản Cáo trạng số 122/CT-VKS-ĐT ngày 21-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố bị cáo Đào Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn M T1 27 (hai bảy) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính T1 ngày bị bắt 15/7/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy vật chứng là số ma túy hoàn lại sau giám định theo niêm phong số 1168/KL-KTHS ngày 20/7/2022; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại OPPO A54; trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE; một xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố là đúng, bị cáo không có ý kiến trA luận với luận tội của Kiểm sát viên, không tự bào chữa, và ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo nói lời sau cùng, cho bị cáo xin lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE; một xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306 và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định hay tài liệu chứng cứ của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội dA và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Đào Văn M khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Hoàng Quế lập hồi 09 giờ 00 phút ngày 15/7/2022, phù hợp với biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 09 giờ 45 phút ngày 15/7/2022, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, Kết luận giám định số 1168/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng N, biên bản lập bản ảnh nhận dạng hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/9/2022, Bản ảnh vật chứng ngày 28/9/2022, bản ảnh kiểm tra điện

thoại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/7/2022 tại khu vực đường liên thôn thuộc khu Quế Lạt, phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, Công an phường Hoàng Quế phát hiện, bắt quả tang Đào Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 1,641gam Methamphetamine. Bị cáo Đào Văn M nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: xét thấy trong vụ án này, bị cáo Đào Văn M có hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, lượng ma túy là 1,641gam loại Methamphetamine. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải chịu trách nhiệm theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản L của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an N trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 1168/KL-KTHS là vật cầm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy; đối với sim số 0359.168.846 bị cáo tạo tài khoản zalo có tên là “Đào Thế M” gắn vào điện thoại OPPO A54 sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước điện thoại OPPO A54 và tịch thu, tiêu hủy sim số 0359.168.846; đối với thẻ sim số 0343.145.846 và thẻ sim số 0353.130.621 do không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE; một xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306 đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều tiếp tục xác M làm rõ, xử L sau.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn M 27 (hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính T1 ngày bị bắt 15/7/2022.

2. Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định theo niêm phong số 1168/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A54; tịch thu, tiêu hủy sim số 0359.168.846, sim số 0343.145.846 và sim số 0353.130.621.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SE; một xe mô tô Yamaha Exciter gắn biển kiểm soát 15G1-216.21, một giấy đăng ký mô tô xe máy số 025306.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 11, ngày 21/10/2022 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều)

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể T1 ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều (Nơi đang giam giữ bị cáo);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng N;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường